

## THÔNG BÁO

### Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 103/2015/TT-BTC ngày 01/7/2015 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích Phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh tại Thông báo số 2346/TB-PTPL ngày 20/10/2015, công văn số 001-2016/NTF ngày 09/4/2016 và công văn số 002-2016/NTF ngày 03/5/2016 của Công ty CP Thực phẩm Dinh dưỡng Nutifood Bình Dương, công văn số 887/PTPL-NV ngày 26/5/2016 của Trung tâm PTPL hàng hóa xuất nhập khẩu, văn bản ngày 04/7/2016 của Vụ Chính sách thuế - Bộ Tài chính và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế xuất nhập khẩu, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

**1. Tên hàng theo khai báo:** Hương Chocolate Malt (Chocolate Malt flavour L -067449 (Nguyên liệu dùng trong sản xuất các sản phẩm sữa) (mục 2 Tờ khai)

**2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu:** Công ty CP Thực phẩm Dinh dưỡng Nutifood Bình Dương; địa chỉ: Lô E3-E4, KCN Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương; mã số thuế: 3700521162.

**3. Số, ngày tờ khai hải quan:** 10036146633/A12 ngày 10/4/2015 đăng ký tại Chi cục HQ Mỹ Phước – Cục Hải quan Bình Dương.

**4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:**

Mẫu có thành phần chính propylene glycol, cacao đã khử béo  $\approx 2\%$  (tính theo theobromin và cafein), 2-methylbutyl 2-methylbutanoat, 3-methyl butanal, Butyl butyrat,... dạng lỏng, dùng trong sản xuất các sản phẩm sữa.

### 5. Kết quả phân loại:

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Mẫu có thành phần chính propylene glycol, cacao đã khử béo  $\approx 2\%$  (tính theo theobromin và cafein), 2-methylbutyl 2-methylbutanoat, 3-methyl butanal, Butyl butyrat,... dạng lỏng, dùng trong sản xuất các sản phẩm sữa.

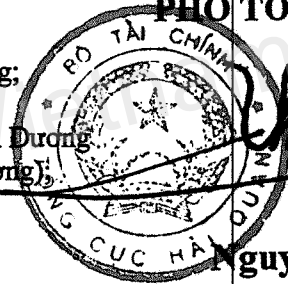
thuộc nhóm **18.06** "Sô cô la và các chế phẩm thực phẩm khác có chứa cao", phân nhóm **1806.90** "- Loại khác", mã số **1806.90.90** "- - Loại khác" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *chính*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ Mỹ Phước – Cục Hải quan Bình Dương;
- Trung tâm PTPL và các Chi nhánh (để t/hiện);
- Công ty CP Thực phẩm Dinh dưỡng Nutifood Bình Dương (đ/c: Lô E3-E4, KCN Mỹ Phước, Bến Cát, Bình Dương);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái